

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: ĐẠI HỌC LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY

1. TÊN HỌC PHẦN:

- Tên học phần (Tiếng Việt): Kinh tế chính trị Mác Lênin
- Tên học phần (Tiếng Anh): Political Economics of Marxism and Leninism
- Mã học phần: LLNL1106
- Số tín chỉ: 2

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN:

Giảng viên bộ môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin

3. ĐIỀU KIỆN HỌC TRƯỚC: Triết học Mác -Lênin

4. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần này gồm 6 chương: Trong đó Chương 1 bàn về đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác- Lênin. Chương 2 đến chương 6 trình bày nội dung cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác-Lênin theo mục tiêu của môn học. Cụ thể các vấn đề như; hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường; Sản xuất giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường; Cạnh tranh và độc trong nền kinh tế thị trường.; Kinh tế thị trường định hướng XHCN và các quan hệ lợi ích kinh tế; Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.

5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Trang bị cho sinh viên những tri thức cơ bản, cốt lõi của Kinh tế chính trị Mác-Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay. Đảm bảo tính cơ bản, hệ thống, khoa học, cập nhật tri thức mới, gắn với thực tiễn, tính sáng tạo, kỹ năng, tư duy, phẩm chất người học, tính liên thông, khắc phục trùng lặp, tăng cường tích hợp và giảm tải, lược bớt những nội dung không còn phù hợp hoặc những nội dung mang tính kinh viện đối với các trường Cao đẳng, Đại học không chuyên lý luận. Trên cơ sở đó hình thành tư duy, kỹ năng phân tích, đánh giá và nhận diện bản chất của các quan hệ lợi ích kinh tế trong phát triển kinh tế xã hội của đất nước và góp phần giúp sinh viên xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và thực tiễn cuộc sống của sinh viên sau này. Góp phần xây dựng lập trường, ý thức hệ tư tưởng của chủ nghĩa Mác-Lênin đối với sinh viên.

Mục tiêu (Gx)	Mô tả mục tiêu	CDR của CTĐT	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]

G1	<p>Nhận biết được những vấn đề lý luận cơ bản về hàng hóa, thị trường và nền kinh tế thị trường, các quy luật kinh tế cơ bản trong nền kinh tế thị trường; những kiến thức cơ bản về nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam và các quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN ở Việt Nam; tính tất yếu khách quan và nội dung của quá trình công nghiệp hóa- Hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam</p>	CĐR 3.2	I
G2	<p>Hình thành tư duy và kỹ năng thực hiện hành vi kinh tế phù hợp với yêu cầu khách quan của công dân khi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội nói chung. Vận dụng để phân tích và bổ sung làm rõ hơn lý luận về các quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường giúp sinh viên xác định được lợi ích của mình, hình thành kỹ năng tự bảo vệ lợi ích chính đáng của mình biết cách giải quyết có căn cứ, khoa học quan hệ lợi ích của mình trong quan hệ với lợi ích người lao động, với lợi ích của xã hội khi khởi nghiệp hoặc tham gia các hoạt động kinh tế- xã hội trong bối cảnh xã hội hiện đại. Hình thành tư duy thích ứng với bối cảnh thế giới luôn có nhiều thách thức</p> <p>Hình thành kỹ năng tư duy vận dụng lý luận nền tảng vào giải quyết các vấn đề kinh tế khi tham gia các quan hệ kinh tế xã hội, các quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường.</p> <p>Hình thành tư duy về giải quyết các quan hệ lợi ích giữa Việt nam với các quốc gia trên thế giới thông qua hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh nhiều thách thức và biến đổi hiện nay.</p>	CĐR 3.2	I
G3	<p>Trở thành công dân toàn cầu, sẵn sàng hành động tích cực thể hiện trách nhiệm xã hội</p>	CĐR 3.2	I

6. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mã CĐR		Mô tả CĐR học phần	Liên kết với CĐR của CTĐT	Mức độ năng lực (Bloom)
[1]	[2]	[3]	[4]	
G1	LO1.1	Hình thành tư duy và kỹ năng thực hiện hành vi kinh tế phù hợp với yêu cầu khách quan của	CĐR 3.2	I

		công dân khi tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội nói chung		
G2	LO2.1	Hình thành kỹ năng tự bảo vệ lợi ích chính đáng của mình biết cách giải quyết có căn cứ, khoa học quan hệ lợi ích của mình trong quan hệ với lợi ích người lao động, với lợi ích của xã hội khi khởi nghiệp hoặc tham gia các hoạt động kinh tế- xã hội trong bối cảnh xã hội hiện đại.	CDR 3.2	I
	LO2.2	- Hình thành kỹ năng tư duy vận dụng lý luận nền tảng vào giải quyết các vấn đề kinh tế khi tham gia các quan hệ kinh tế xã hội, các quan hệ lợi ích trong nền kinh tế thị trường -Hình thành tư duy về giải quyết các quan hệ lợi ích giữa Việt nam với các quốc gia trên thế giới thông qua hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh nhiều thách thức hiện nay.	CDR 3.2	I
G3	LO3.1	Trở thành công dân toàn cầu, sẵn sàng hành động tích cực thể hiện trách nhiệm xã hội	CDR 3.2	I

7. GIÁO TRÌNH:

1. Bộ giáo dục và đào tạo (2019), Giáo trình Kinh tế chính trị (Sử dụng trong các trường Đại học- Hệ không chuyên lý luận chính trị), tài liệu tập huấn giảng dạy năm 2019
2. Bộ Giáo dục và đào tạo (2005), Giáo trình Kinh tế chính trị Mác-Lênin, (dùng cho khối ngành Kinh tế - quản trị kinh doanh trong các trường ĐH, CĐ), NXB Chính trị Quốc gia.

8. TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Giáo trình Kinh tế chính trị Mác Lênin về thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001.
2. Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN (Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác – Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh – Tái bản, có sửa chữa, bổ sung), NXB Chính trị Quốc gia, năm 2010.
3. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh (2002), *Giáo trình triết học Mác-Lênin (Tái bản có sửa chữa)*, NXB CTQG, HN

- Tài liệu tham khảo khác:

NEU's eBooks and documents at <http://lic.neu.edu.vn/>

9. PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

9.1. Phương pháp giảng dạy

- Giảng dạy thông qua bài giảng và trao đổi trực tiếp giữa giảng viên và sinh viên. Bên cạnh đó, sinh viên cần chủ động tìm kiếm và đọc các tài liệu tham khảo giảng

viên giao trước mỗi bài giảng. Sinh viên làm bài tập được giảng viên giao trước khi đến lớp.

9.2. Phương tiện giảng dạy: Sử dụng máy tính và máy chiếu

10. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Hình thức đánh giá	Nội dung đánh giá	Thời điểm	CDR học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
Đánh giá quá trình học		Từ tuần 1 đến tuần 8		<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ tham gia lớp học đầy đủ. - Mức độ chuẩn bị bài học từ nhà (đầy đủ, kỹ lưỡng) - Mức độ tham gia trả lời câu hỏi của giảng viên (số lần và chất lượng ý kiến trả lời) - Mức độ tham gia đặt câu hỏi với bài giảng của giảng viên (số lần và chất lượng câu hỏi) 	10 %
Đánh giá giữa kỳ	Chương 1,2,3	Tuần 5	LO1.1, LO2.1, LO2.2	- Mức độ hoàn thành bài tập cá nhân (đúng thời gian, chất lượng bài tập gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	20 %
Đánh giá bài thuyết trình theo nhóm	Chương 1,2,3,4,5,6	Tuần 2 đến tuần 7	LO1.1, LO2.1, LO2.2, LO3.1	- Mức độ hoàn thành bài tập nhóm, thuyết trình (đúng hạn, chất lượng nội dung và thuyết trình, trả lời câu hỏi của giảng viên và lớp gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần).	20 %
Đánh giá cuối kỳ	Chương 1,2,3,4,5,6	Tuần 8	LO1.1, LO2.1,	- Mức độ hoàn thành bài thi tự luận cá nhân cuối	50 %

			LO2.2, LO3.1	kỳ (chất lượng bài thi gắn với mức độ đạt được kiến thức, kỹ năng và năng lực tự chủ tự chịu trách nhiệm của chuẩn đầu ra học phần)	
--	--	--	-----------------	---	--

11. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần/ Buổi học	Nội dung	CDR học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
1	Chương mở đầu	LO1.1, LO3.1	Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 1	Đánh giá quá trình, thái độ học tập, mức độ chủ động và tích cực trong học tập 10% - Bài tập cá nhân: 20% - Bài tập nhóm, thuyết trình 20%
2	Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác Lênin	LO1.1, LO2.1, LO2.2	Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 2	
3	Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường	LO1.1, LO2.1, LO2.2	Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 3	
4	Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường	LO1.1, LO2.1, LO2.2	Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 4	
5	Bài kiểm tra giữa kì Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế	LO1.1, LO2.1, LO2.2	Học ở lớp: Thuyết giảng Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 5	

	thị trường			
6	Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam	LO1.1, LO2.1, LO2.2	Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp) Học ở nhà: Nghiên cứu trước tài liệu Chương 6	
7	Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam	LO1.1, LO2.1, LO2.2, LO3.1	Học ở lớp: Thuyết giảng Thảo luận (thảo luận nhóm và thảo luận cả lớp)	
8	Hệ thống kiến thức cơ bản Thi cuối kì	LO1.1, LO2.1, LO2.2, LO3.1		Bài kiểm tra cá nhân: 50%

12. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

12.1. Quy định về tham dự lớp học

- Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

- Sinh viên có trách nhiệm chủ động nghiên cứu tài liệu, chủ động chuẩn bị bài học trước khi đến lớp theo hướng dẫn và yêu cầu của giảng viên

- Sinh viên vắng quá 3 buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại.

- Sinh viên nộp bài tập cá nhân và bài tập nhóm muộn so với thời gian quy định của giảng viên sẽ nhận điểm 0 của bài tập đó.

- Về trao đổi giữa giảng viên và sinh viên: Khuyến khích sinh viên tham gia thảo luận, phản hồi trực tiếp với giảng viên về nội dung học phần, phương pháp dạy và học, tài liệu giảng dạy và đọc. Giảng viên cũng khuyến khích sinh viên phản hồi về hình thức, phương pháp và nội dung kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Sinh viên có thể giao trao đổi với giảng viên trên lớp, trong giờ hành chính hoặc qua email. Những thông tin phản hồi của sinh viên có giá trị góp phần nâng cao chất lượng dạy và học của học phần.

12.2. Quy định về hành vi lớp học

- Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.

- Sinh viên cần chủ động tham gia bài giảng trên lớp thông qua trao đổi với giảng viên (trả lời và đặt câu hỏi), thảo luận với sinh viên khác trên lớp, thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, thuyết trình.

- Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 10 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.

- Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
- Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.
- Máy tính xách tay, máy tính bảng chỉ được thực hiện vào mục đích ghi chép bài giảng, tính toán phục vụ bài giảng, bài tập, tuyệt đối không dùng vào việc khác.

TRƯỞNG BỘ MÔN

Hà Nội, ngày tháng năm 20
HIỆU TRƯỞNG